TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨNG LIÊM** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 69/2019/QĐST-DS	*Vũng Liêm, ngày 12 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 154/2019/TLST-DS ngày 06 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông **Trần Trung H**, sinh năm 1966

Địa chỉ: ấp S, xã L, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* Chị **Nguyễn Thị T,** sinh năm 1984

Địa chỉ: ấp X, xã L, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trần Trung H và chị Nguyễn Thị T thống nhất thỏa thuận: Chị T thừa nhận còn nợ ông H số tiền là 29.199.000đ (Hai mươi chín triệu một trăm chín mươi chín nghìn đồng). Chị Nguyễn Thị T có trách nhiệm trả cho ông Trần Trung H số tiền còn nợ là 29.199.000đ (Hai mươi chín triệu một trăm chín mươi chín nghìn đồng).

- Án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Nguyễn Thị T có trách nhiệm nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm nên buộc chị T phải nộp số tiền 730.000đ (Bảy trăm ba mươi nghìn đồng). Nhưng chị T thuộc diện hộ cận nghèo theo giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo số:

93/GCN-HN.HCN do Ủy ban nhân dân xã L cấp ngày 29 tháng 12 năm 2017. Nên giảm cho chị T ½ số tiền án phí mà bị đơn phải nộp là 365.000đ (Ba trăm sáu mươi lăm nghìn đồng). Chị T phải nộp số tiền án phí là 365.000đ (Ba trăm sáu mươi lăm nghìn đồng).

Hoàn trả cho ông Trần Trung H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 730.000đ (Bảy trăm ba mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số N^{0} 0009903 ngày 06 tháng 6 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án. Nếu bên phải thi hành án không tự nguyện thi hành thì hàng tháng còn phải chịu thêm phần lãi suất theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tại thời điểm tương ứng với số tiền và thời gian phải thi hành theo Điều 357, 468 Bộ luật dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Huỳnh Văn Vui